|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH****---------------------** *(Đề thi có 4 trang)* | **ĐỀ ÔN TẬP SỐ: 25****KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**Môn : **LỊCH SỬ***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian giao đề***---------------------------------------** |

**Giáo viên ra đề: Nguyễn Thị Nga SĐT 0943194658**

**Đơn vị công tác: THPT TỪ SƠN**

**Giáo viên thẩm định: Nguyễn Thị Thanh Hoa**

**Đơn vị công tác:THPT Trần Nhân Tông**

**Câu 1.** Một trong các kế hoạch quân sự mà Mỹ thực hiện trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) là

 **A.** Bôlae.  **B.** Nava.

 **C.** Rơ ve.  **D.** Stalay – Taylo.

**Câu 2.** Trong phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

 **A.** Thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.  **B.** Tiến công quân Mĩ ở An Lão.

 **C.** Tiến công quân Mĩ ở Ba Gia.  **D.** Tiến công quân Mĩ ở Đồng Xoài.

**Câu 3.** Năm 1986, Việt Nam bắt đầu công cuộc đổi mới trong bối cảnh nào sau đây?

 **A.** Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ.  **B.** Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

 **C.** Liên Xô đang khủng hoảng trầm trọng.  **D.** Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

**Câu 4.** Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước khó khăn nào sau đây?

 **A.** Quân Đồng minh tiến vào giải giáp vũ khí Nhật.

 **B.** Thực dân Pháp phá hoại Hiệp định Gionevơ.

 **C.** Phát xít Nhật xâm lược trở lại Đông Dương.

 **D.** Chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền .

**Câu 5.** Quốc gia nào sau đây là trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới trong khoảng 20 năm đầu sau chiến tranh thế giới thứ hai?

 **A.** Nhật Bản.  **B.** Mĩ.  **C.** Trung Quốc.  **D.** Ai Cập.

**Câu 6.** Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa là sự ra đời

 **A.** Tổ chức thương mại quốc tế (WTO) năm 1995.

 **B.** Khối Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) năm 1949.

 **C.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967.

 **D.** Cộng đồng Châu Âu (EC) năm 1967.

**Câu 7.** Nguyên nhân quyết định dẫn tới phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam là

 **A.** sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. **B.** sự chỉ đạo quyết liệt từ Hội quốc liên.

 **C.** Mặt trận Nhân dân Pháp lên nắm quyền. **D.** Nhật Bản đầu hàng quân đồng minh.

**Câu 8.** Nghị quyết hội nghị lần thứ 15 của Đảng Lao động Việt Nam năm 1959 là một trong những nguyên nhân dẫn đến phong trào

 **A.** Đồng khởi. **B.** xóa nạn mù chữ. **C.** duy tân.  **D.** tuần lễ vàng.

**Câu 9.** Sau chiến thắng Đường 14 - Phước Long đầu năm 1975 của quân dân miền Nam Việt Nam, Quân đội Sài Gòn có phản ứng nào sau đây?

 **A.** huy động toàn bộ lực lượng tiến hành các cuộc hành quân “tìm diệt”.

 **B.** tổ chức lực lượng chiếm lại những vùng đã mất nhưng không thành.

 **C.** cùng Mĩ và đồng minh tiến hành mở rộng chiến tranh ra miền Bắc.

 **D.** nhanh chóng dùng ưu thế binh lực, hỏa lực để giành lại quyền chủ động.

**Câu 10.** Chiến thắng nào của quân dân miền Nam đã chứng tỏ khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh cục bộ (1965-1968) của Mĩ?

 **A.** Vạn Tường**. B.** Núi Thành. **C.** Khe Sanh.  **D.** Phước Long.

**Câu 11.** Trong cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp cuối thế kỉ XIX, cuộc khởi nghĩa nào **không** nằm trong phong trào Cần Vương?

 **A.** Yên Thế.  **B.** Hương Khê.  **C.** Ba Đình.  **D.** Bãi Sậy.

**Câu 12.** Quốc gia nào sau đây là một trong những thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

 **A.** Iran. **B.** Thụy Điển. **C.** Singapo.  **D.** Ba Lan.

**Câu 13.** Sau khi bản “Yêu sách của nhân dân An Nam” đến Hội nghị Vécxai năm 1919 không được chấp nhận, Nguyễn Ái Quốc đã rút ra kết luận muốn giải phóng

 **A.** các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân.

 **B.** nhân dân thuộc địa phải nhờ sự ủng hộ của nhân dân chính quốc.

 **C.** kết hợp sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của chính quốc.

 **D.** phải giải quyết đồng thời cách mạng thuộc địa và chính quốc.

**Câu 14.** Năm 1975, Định ước Henxinki được ký kết giữa 33 nước châu Âu cùng với Mĩ và quốc gia nào sau đây?

 **A.** Nhật Bản.  **B.** Canađa.  **C.** Hàn Quốc.  **D.** Nam Phi.

**Câu 15.** Trong Đông - xuân 1953-1954, một trong những nơi tập trung binh lực lớn của thực dân Pháp ở Việt Nam là

 **A.** Trung Lào.  **B.** Tiền Giang.

 **C.** Điện Biên Phủ. **D.** Bà Rịa-Vũng Tàu.

**Câu 16.** Đầu thế kỉ XX, Phan Bội Châu đã thành lập một trong những tổ chức chính trị nào sau đây?

 **A.** Hội Duy Tân.  **B.** Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

 **C.** Tân Việt Cách mạng Đảng.  **D.** Việt Nam Quốc dân Đảng.

**Câu 17.** Trong giai đoạn 1945-1950, Mĩ có hoạt động nào sau đây để lôi kéo đồng minh?

 **A.** Viện trợ cho tất cả các nước Mĩ Latinh.  **B.** Viện trợ cho tất cả các nước châu Phi.

 **C.** Viện trợ cho Nhật Bản khôi phục kinh tế.  **D.** Viện trợ cho tất cả các nước châu Á.

**Câu 18.** Từ những năm 50 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô dẫn đầu thế giới trên lĩnh vực

 **A.** điện hạt nhân. **B.** dầu khí. **C.** công nghiệp nặng . **D.** tài chính.

**Câu 19.** Nội dung phản ánh Việt Nam Quốc dân đảng đã nhận thức được yêu cầu khách quan của lịch sử dân tộc Việt Nam là

 **A.** sử dụng bạo lực cách mạng chống Pháp.

 **B.** tiến hành bạo động khi Pháp khủng bố dã man.

 **C.** chú trọng truyền bá lí luận giải phóng dân tộc.

 **D.** mục tiêu tiến lên chủ nghĩa tư bản.

**Câu 20.** Cuộc cách mạng nào sau đây thuộc phong trào đấu tranh của nhân dân Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai chống lại các chế độ độc tài thân Mĩ?

 **A.** Đông Timo.  **B.** Mianma.

 **C.** Vê-nê-xua-la.  **D.** Brunây.

**Câu 21.** Trong thu - đông năm 1947, đâu **không** phải mục tiêu của Pháp khi tiến công lên Việt Bắc lần thứ nhất?

 **A.** Tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến.  **B.** Tiêu diệt bộ đội chủ lực.

 **C.** Nhanh chóng kết thúc chiến tranh.  **D.** Kết thúc chiến tranh trong danh dự.

**Câu 22.** Nội dung **không phải** là vấn đề cấp bách đặt ra cho các cường quốc Đồng minh khi triệu tập Hội nghị Ianta (2/1945)?

 **A.** Nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

 **B.** Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.

 **C.** Phân chia phạm vi ảnh hưởng của các nước.

 **D.** Thiết lập trật tự thế giới mới đa cực.

**Câu 23.** Nông dân Việt Nam tham gia phong trào yêu nước chống cả thực dân Pháp và vương triều phong kiến đầu hàng, vì mục tiêu cao nhất là

 **A.** ruộng đất cho dân cày.  **B.** kinh tế.

 **C.** tự do, dân chủ.  **D.** độc lập dân tộc.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

 **A.** Đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân và phân biệt chủng tộc.

 **B.** Đặt dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản

 **C.** Dần đến sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập trẻ tuổi.

 **D.** Thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

**Câu 25.** Âm mưu của đế quốc Mĩ trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ hai (1972 - 1973) khác so với chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất (1965 - 1968) là

 **A.** phá hoại công cuộc xây dựng CNXH.  **B.** làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân.

 **C.** ngăn chặn chi viện từ miền Bắc.  **D.** tạo lợi thế trên bàn đàm phán ngoại giao.

**Câu 26.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), quân đội Việt Nam giành được thế chủ động trên chiến trường Bắc Đông Dương với thắng lợi nào sau đây?

 **A.** Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.  **B.** Đông – xuân 1953 – 1954.

 **C.** Chiến dịch Biên giới.  **D.** Chiến dịch Tây Nguyên.

**Câu 27.** Sự kiện chính thức chấm dứt chế độ “quân quản” của Mỹ đối với Nhật Bản là:

 **A.** Hiệp ước hòa bình Xan-Phran-xix-cô.  **B.** Hiệp ước an ninh Mĩ- Nhật.

 **C.** Học thuyết Phu cư đa.  **D.** Học thuyết Kai phu.

**Câu 28.** Từ năm 1921 đến năm 1925, Chính sách kinh tế mới (NEP), được thực hiện ở nước Nga Xô với trọng tâm là lĩnh vực kinh tế

 **A.** Nông nghiệp.  **B.** Công nghiệp.

 **C.** Thương nghiệp.  **D.** Tài chính.

**Câu 29.** Quốc gia nào sau đây phải chịu một phần trách nhiệm trong việc để bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

 **A.** Pháp.  **B.** Xécbia.  **C.** Áo-Hung.  **D.** Nam Tư.

**Câu 30.** Nội dung phản ánh **không** đúng về nhiệm vụ trước mắt của phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam là

 **A.** giành độc lập dân tộc.  **B.** đòi tự do, cơm áo, hòa bình.

 **C.** chống chế độ phản động thuộc địa.  **D.** chống phát xít, chống chiến tranh.

**Câu 31.** Một trong những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong tiến trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là (1920-1930)?

 **A.** Thành lập tổ chức quá độ với hội viên là thanh niên yêu nước.

 **B.** Truyền bá lý luận cách mạng giải phóng giai cấp vào phong trào công nhân.

 **C.** Thành lập và trực tiếp lãnh đạo tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam.

 **D.** Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất trước khi Đảng ra đời.

**Câu 32.** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945) và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945-1975) ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

 **A.** Phát triển từ khởi nghĩa từng phần lên chiến tranh cách mạng.

 **B.** Đấu tranh giải trừ chủ nghĩa thực dân mới và thuộc địa của chúng.

 **C.** Phát triển từ chiến tranh du kích lên chiến tranh chính quy.

 **D.** Diễn ra trên hai địa bàn chiến lược là nông thôn và thành thị.

**Câu 33.** Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945 đến giữa tháng 8/1945) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

 **A.** Tác động mạnh tới sự chuyển biến của tầng lớp trung gian, giúp họ ngả về phía cách mạng.

 **B.** Giành chính quyền ở tất cả các vùng nông thôn rộng lớn, tạo đà giải phóng các đô thị.

 **C.** Tấn công trục tiếp phát xít Nhật, làm cho thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền chín muồi.

 **D.** Bổ sung đội ngũ cán bộ, phát triển lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang ba thứ quân.

**Câu 34.** Nội dung chương trình khai thác thuộc địa do tư bản Pháp thực hiện từ năm 1919 đến năm 1929 phản ánh đúng đặc điểm nào của chế độ cai trị thực dân ở Đông Dương?

 **A.** Xác lập vị thế duy nhất của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở thuộc địa.

 **B.** Không đầu tư khoa học kĩ thuật, duy trì tình trạng lạc hậu ở thuộc địa.

 **C.** Không mở rộng hoạt động ngoại thương để độc chiếm thị trường.

 **D.** Tận dụng tối đa lợi thế của thuộc địa để phục vụ kinh tế chính quốc.

**Câu 35.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về bước phát triển mới của phong trào cách mạng 1930 - 1931 so với các phong trào đấu tranh trước đó ở Việt Nam?

 **A.** Tấn công trực diện vào hệ thống chính quyền của đế quốc và tay sai.

 **B.** Có sự lãnh đạo thống nhất trên toàn quốc của chính đảng cách mạng.

 **C.** Thực hiện chủ trương “cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược”.

 **D.** Khối liên minh công nông đã được hình thành trên thực tế.

**Câu 36.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những tác động của sự chuyển biến kinh tế, xã hội đến phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919 - 1925?

 **A.** Làm sâu sắc mâu thuẫn giai cấp, đưa vấn đề dân chủ thành nhiệm vụ chủ yếu.

 **B.** Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho sự ra đời của chính đảng vô sản.

 **C.** Tạo cơ sở để hai khuynh hướng cứu nước cùng xuất hiện và thay thế nhau.

 **D.** Cho ra đời các giai cấp mới trong xã hội Việt Nam là tư sản và tiểu tư sản.

**Câu 37.** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về hậu phương chiến tranh nhân dân ở Việt Nam thời kì 1945-1954?

 **A.** Tồn tại độc lập và không chịu tác động bởi những diễn biến trên chiến trường.

 **B.** Là vùng tự do rộng lớn, ổn định về không gian trong suốt cuộc kháng chiến.

 **C.** Là nhân tố thường xuyên quyết định tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

 **D.** Là nơi thực hiện cải cách ruộng đất để bồi dưỡng sức dân từ đầu kháng chiến.

**Câu 38.** Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) kế thừa tư tưởng nào trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930)?

 **A.** Thành lập chính phủ công nông binh.

 **B.** Đề cao vấn đề “dân tộc tự quyết”.

 **C.** Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa.

 **D.** Ruộng đất là vấn đề cốt tử của cách mạng.

**Câu 39.** Từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946, các biện pháp xây dựng chế độ mới, diệt “giặc đói”, “giặc dốt” và khó khăn tài chính của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

 **A.** làm thất bại âm mưu xâm lược trở lại của thực dân Pháp.

 **B.** tạo ra sức mạnh nội lực để chống thù trong giặc ngoài.

 **C.** khẳng định vị thế của Việt Nam trong hệ thống xã hội chủ nghĩa.

 **D.** xóa bỏ giai cấp bóc lột, tạo động lực cho nhân dân tham gia kháng chiến.

**Câu 40.** Nội dung phản ánh đúng điểm tương đồng giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) ở Việt Nam là

 **A.** trận quyết chiến chiến lược kết thúc thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến.

 **B.** thực hiện phương châm lấy yếu đánh mạnh, lấy ít địch nhiều.

 **C.** phát huy sức mạnh hợp đồng binh chủng, huy động tối đa nhân tài, vật lực.

 **D.** tấn công trực diện vào cơ quan đầu não của đối phương.

**Hướng dẫn trả lời câu hỏi VD,VDC**

**Câu 31.** Một trong những sáng tạo của Nguyễn Ái Quốc trong tiến trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là (1920-1930)?

 **A.** Thành lập tổ chức quá độ với hội viên là thanh niên yêu nước.

 **B.** Truyền bá lý luận cách mạng giải phóng giai cấp vào phong trào công nhân.

 **C.** Thành lập và trực tiếp lãnh đạo tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam.

 **D.** Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất trước khi Đảng ra đời.

- Chọn A vì Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên là tiền thân của Đảng, lúc này bối cảnh của Việt Nam chưa đủ điều kiện để cho ra đời một tổ chức Đảng Cộng Sản.

- B loại vì truyền bá lý luận là tất yếu.

- C loại vì ba tổ chức cộng sản không phải do Người sang lập.

- D loại xây dựng mặt trận không nằm trong gia đoạn 1920-1930.

**Câu 32.** Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc (1930-1945) và cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945-1975) ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

 **A.** Phát triển từ khởi nghĩa từng phần lên chiến tranh cách mạng.

 **B.** Đấu tranh giải trừ chủ nghĩa thực dân mới và thuộc địa của chúng.

 **C.** Phát triển từ chiến tranh du kích lên chiến tranh chính quy.

 **D.** Diễn ra trên hai địa bàn chiến lược là nông thôn và thành thị.

- A loại vì với các giai đoạn lịch sử .

- B loại vì phù hợp với giai đoạn kháng chiến chống Mĩ.

- C loại vì phù hợp với giai đoạn kháng chiến chống Pháp.

- Chọn D là phù hợp nhất.

**Câu 33.** Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945 đến giữa tháng 8/1945) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

 **A.** Tác động mạnh tới sự chuyển biến của tầng lớp trung gian, giúp họ ngả về phía cách mạng.

 **B.** Giành chính quyền ở tất cả các vùng nông thôn rộng lớn, tạo đà giải phóng các đô thị.

 **C.** Tấn công trục tiếp phát xít Nhật, làm cho thời cơ khởi nghĩa giành chính quyền chín muồi.

 **D.** Bổ sung đội ngũ cán bộ, phát triển lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang ba thứ quân.

- Chọn A vì sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp hầu hết tầng lớp trung gian đã nhận diện được rõ sức mạnh của cách mạng và sự yếu thế của quân Nhật ở giai đoạn cuối của chiến tranh thế giới 2. Nên họ ngả về phía cách mạng sẽ có lợi cho họ.

- B loại vì khởi nghĩa từng phần nổ ra thì chỉ một số nơi giành được chính quyền chứ không phải tất cả.

- C loại vì điều kiện khởi nghĩa chưa chin muồi.

- D loại vì không thuộc về giai đoạn đó.

**Câu 34.** Nội dung chương trình khai thác thuộc địa do tư bản Pháp thực hiện từ năm 1919 đến năm 1929 phản ánh đúng đặc điểm nào của chế độ cai trị thực dân ở Đông Dương?

 **A.** Xác lập vị thế duy nhất của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa ở thuộc địa.

 **B.** Không đầu tư khoa học kĩ thuật, duy trì tình trạng lạc hậu ở thuộc địa.

 **C.** Không mở rộng hoạt động ngoại thương để độc chiếm thị trường.

 **D.** Tận dụng tối đa lợi thế của thuộc địa để phục vụ kinh tế chính quốc.

- A loại vì thực tế thực dân Pháp vẫn muốn duy trì phương thức sản xuất phong kiến để hộ trợ tối đa cho việc bóc lột thuộc địa.

- B loại vì Pháp có đầu tư nhưng nhỏ giọt để dễ khống chế nền kinh tế thuộc địa.

- C loại vì có mở rộng ngoại thương nhưng chỉ để cho hang hóa của Pháp chiếm lĩnh mà thôi.

- Chọn D vì mục đích tối cao của cuộc khai thác thuộc địa là tận dụng tối đa lợi thế của thuộc địa để phục vụ chính quốc.

**Câu 35.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về bước phát triển mới của phong trào cách mạng 1930 - 1931 so với các phong trào đấu tranh trước đó ở Việt Nam?

 **A.** Tấn công trực diện vào hệ thống chính quyền của đế quốc và tay sai.

 **B.** Có sự lãnh đạo thống nhất trên toàn quốc của chính đảng cách mạng.

 **C.** Thực hiện chủ trương “cứng rắn về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược”.

 **D.** Khối liên minh công nông đã được hình thành trên thực tế.

- A, B, D loại mục kiến thức có trong SGK bài 14 .

- Chọn C vì nằm trong gia đoạn sau cách mạng tháng đến trước 19/12/1946.

**Câu 36.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những tác động của sự chuyển biến kinh tế, xã hội đến phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919 - 1925?

 **A.** Làm sâu sắc mâu thuẫn giai cấp, đưa vấn đề dân chủ thành nhiệm vụ chủ yếu.

 **B.** Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho sự ra đời của chính đảng vô sản.

 **C.** Tạo cơ sở để hai khuynh hướng cứu nước cùng xuất hiện và thay thế nhau.

 **D.** Cho ra đời các giai cấp mới trong xã hội Việt Nam là tư sản và tiểu tư sản.

- A loại vì phù hợp với giai đoạn lịch sử 1930- 1939.

- B loại vì nội dung thuộc gia đoạn 1925-1930.

- D loại vì nôi dung thuộc gia đoạn 1919-1925.

- Chọn C là hợp lý với yêu cầu câu hỏi.

 **Câu 37.** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về hậu phương chiến tranh nhân dân ở Việt Nam thời kì 1945-1954?

 **A.** Tồn tại độc lập và không chịu tác động bởi những diễn biến trên chiến trường.

 **B.** Là vùng tự do rộng lớn, ổn định về không gian trong suốt cuộc kháng chiến.

 **C.** Là nhân tố thường xuyên quyết định tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

 **D.** Là nơi thực hiện cải cách ruộng đất để bồi dưỡng sức dân từ đầu kháng chiến.

- Chọn C đúng nhất vì vai trò của hậu phương được đầy đủ.

- A loại vì hậu phương với tiền tuyến luôn gắn bó mặt thiết với nhau.

- B loại vì không đúng với đặc điểm của hậu phương.

- D loại vì không đúng và đủ với vai trò của hậu phương.

**Câu 38.** Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) kế thừa tư tưởng nào trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930)?

 **A.** Thành lập chính phủ công nông binh.

 **B.** Đề cao vấn đề “dân tộc tự quyết”.

 **C.** Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa.

 **D.** Ruộng đất là vấn đề cốt tử của cách mạng.

- A loại vì nội dung cơ bản trong Cương lĩnh chính trị.

- Chọn B vì sự ra đời mặt trận Việt Minh thể hiện rất rõ vấn đề dân tộc tự quyết.

- C loại vì đó là nội dung trong hội nghị TW 8.

- D loại vì phù hợp với phong trào cách mạng 1930-1931.

**Câu 39.** Từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946, các biện pháp xây dựng chế độ mới, diệt “giặc đói”, “giặc dốt” và khó khăn tài chính của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã

 **A.** làm thất bại âm mưu xâm lược trở lại của thực dân Pháp.

 **B.** tạo ra sức mạnh nội lực để chống thù trong giặc ngoài.

 **C.** khẳng định vị thế của Việt Nam trong hệ thống xã hội chủ nghĩa.

 **D.** xóa bỏ giai cấp bóc lột, tạo động lực cho nhân dân tham gia kháng chiến.

- A loại vì nội dung đó không đúng với hoàn cảnh lịch sử

- Chọn B thể hiện rất rõ ý nghĩa của biện pháp xây dựng chế độ mới, diệt giặc đói và giặc dốt với khó khăn về tài chính.

- C loại vì giai đoạn này Việt Nam chưa có vị thế trên trường quốc tế.

- D loại vì không phù hợp với giai đoạn lịch sử này.

**Câu 40.** Nội dung phản ánh đúng điểm tương đồng giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) ở Việt Nam là

 **A.** trận quyết chiến chiến lược kết thúc thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến.

 **B.** thực hiện phương châm lấy yếu đánh mạnh, lấy ít địch nhiều.

 **C.** phát huy sức mạnh hợp đồng binh chủng, huy động tối đa nhân tài, vật lực.

 **D.** tấn công trực diện vào cơ quan đầu não của đối phương.

- A loại vì chỉ đúng với chiến dịch Hồ Chí Minh .

- B loại vì chỉ đúng với chiến dịch Điện Biên Phủ.

- Chọn C cả 2 chiến dịch điều thể hiện rất rõ phát huy sức mạnh hợp đồng binh chủng, huy động tối đa nhân tài, vật lực.

- D loại vì phù hợp với chiến dịch Hồ Chí Minh.